TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUANG BÌNH** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 22 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Hương
Ông Hoàng Văn Chỉnh

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lâm Thái Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quang Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Vi Lương Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 22/9/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 25/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 08/9/2023 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn B, sinh năm 1976, tại huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn Th, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Vũ Thị Ch, sinh năm 1952; Vợ: đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 07 ngày 08/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; năm 1999 bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sảo cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện khu Quang Sơn, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2023, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1952, nơi cư trú: Thôn Th, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 07/6/2023 Nguyễn Văn B mượn xe mô tô BKS 23E1 – 066.93 của Nguyễn Văn C, sinh năm

1952, trú tại thôn Th, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang để đi uống thuốc Methadone, ông C đồng ý. B một mình điều khiển xe mô tô BKS 23E1 – 066.93 đến Bệnh viện đa khoa huyện L, tỉnh Yên Bái để uống Methadone. Sau khi uống Methadone xong, B nghe thấy những người uống thuốc Methadone nói với nhau tại khu vực nghĩa trang thuộc tổ 8, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái có người bán ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên B một mình điều khiển xe mô tô BKS 23E1 – 066.93 đến khu vực nghĩa trang huyện L thì thấy 01 người nam giới, B không biết tên tuổi, địa chỉ, trên 30 tuổi, đội mũ lưỡi trai màu đen, đeo khẩu trang, mặc áo phông màu đen, quần cộc đang đi bộ một mình tại cổng nghĩa trang, B hỏi người đó có ma túy bán không, người đó nói có và hỏi B mua bao nhiêu, B trả lời mua 400.000 đồng rồi B lấy tiền đưa cho người đó, người đó đưa cho B 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy B ra khu vực khác của nghĩa trang lấy ra một ít ma túy vừa mua được ra để sử dụng bằng cách hít qua đường mũi. Sau khi sử dụng ma túy xong B gói số ma túy còn lại cho vào trong mũ bảo hiểm đội trên đầu và đi về nhà, khoảng 10 giờ cùng ngày bị cáo B đi về đến Km 22 + 800 tỉnh lộ 183 hướng Vĩnh Tuy – Quang Bình, thuộc thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang bị tổ công tác Công an huyện Q ra hiệu dừng xe, tuy nhiên Nguyễn Văn B không chấp hành mà bỏ chạy dẫn đến va quyệt vào thành đường và bị ngã, tiến hành kiểm tra phát hiện trong mũ bảo hiểm B đang đội trên đầu có 01 gói nilon màu trắng trong suốt bên trong có một lớp giấy màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng dạng cục và dạng bột. Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang Nguyễn Văn B khai nhận chất bột màu trắng dạng cục và dạng bột bên trong gói nilon màu trắng là chất ma túy Heroine B mua của 01 người đàn ông không quen biết, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở huyện L, tỉnh Yên Bái với mục đích mua về để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 182/KL-KTHS ngày 10/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: *"Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có khối lượng là 0,647 g (không phẩy sáu trăm bốn mươi bảy gam).*

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSQB ngày 24/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 22 đến 26 tháng tù;

Về vật chứng và nghĩa vụ chịu án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với đề nghị của Viện Kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội qủa tang, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 8 giờ ngày 07/6/2023 Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23E1 – 066.93 nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu sơn đỏ, đen của ông Nguyễn Văn C đi đến Bệnh viện Đa khoa huyện L, tỉnh Yên Bái để uống Methadone sau đó bị cáo đi đến khu vực nghĩa trang huyện L, tỉnh Yên Bái dùng số tiền 400.000 đồng để mua ma tuý loại Heroine có trọng lượng 0,647 gam của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ với mục đích về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô đi về đến Km 22 + 800 hướng Vĩnh Tuy – Quang Bình, thuộc địa phận thôn H, xã V, huyện Q thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang B đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong người. Do vậy hành vi trên của bị cáo B đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự của Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống kinh tế, xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nghiêm trọng khác như trộm cắp, giết người, cướp tài sản. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ma túy là chất cấm sử dụng, là chất có hại cho sức khỏe của con người, phá hoại phẩm giá của con người, hạnh phúc của gia đình, gây giảm sút về kinh tế và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của mình bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị xử phạt tù về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nhưng khi được trở về địa phương bị cáo không lấy đó để làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp

luật, cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Song tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng chất ma túy của Nguyễn Văn B, Cơ quan Công an đã có Công văn đề nghị Công an huyện L, tỉnh Yên Bái xem xét xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Đối với hành vi của người bán chất ma tuý cho Nguyễn Văn B, do quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q chưa xác định được nhân thân lai lịch của người bán ma túy cho B. Vì vậy tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đen, đỏ biển kiểm soát 23E1 – 066.93 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn C, ông C không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Quá trình điều tra cơ quan công an đã trao trả cho chủ sở hữu, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét đến.

- 0,596 gam chất ma túy Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1 vụ Nguyễn Văn B", mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Nguyễn Văn B, ngày 07/6/2023”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 mũ bảo hiểm màu đen, phía trước có dòng chữ Valentino, đã qua sử dụng, là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07/6/2023.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,596 gam chất ma túy Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1 vụ Nguyễn Văn B", mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 phong bì mặt trước ghi "Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Nguyễn Văn B, ngày 07/6/2023";

+ 01 mũ bảo hiểm màu đen, phía trước có dòng chữ Valentino, đã qua sử dụng.

Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang ngày 25/8/2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ, (*Hai trăm nghìn đồng*).

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp Hà Giang;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh;
- VKSND huyện Q;
- CA huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- UBND xã V;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hải Phương